

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **157/2025/HS-ST**
Ngày 25/6/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Trung.

Bà Nguyễn Thị Bạ.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại phòng xử án D, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Anh H** (tên gọi khác: Tí); Sinh ngày 05 tháng 01 năm 2006, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Trịnh Văn C, sinh năm 1967 và con bà Võ Thị V, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/02/2025 đến nay - **Có mặt.**

*** Người bị hại:** Ông Cà Tuấn S, sinh năm: 2005; Trú tại: số nhà I, thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - **Có mặt.**

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Đỗ Gia L, địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – **vắng mặt.**

+ Ông Cầm Mai Anh T; Địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – **vắng mặt.**

+ Ông Lò Nhật Quốc H1, sinh năm 2006; Địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - *Có mặt*.

+ Bà Phạm Thủy T1; địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – *vắng mặt*.

* *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Duy Tuấn A; Ngô Thế V1, Chu Hoàng P, Mao Anh T2; Nguyễn Thanh N. Cùng địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 01 giờ 00 phút sáng ngày 29/11/2024, tại nhà của anh Nguyễn Đỗ Gia L, địa chỉ: Thôn A, xã H, thành phố B tổ chức ăn và uống rượu, những người tham gia gồm: các anh Nguyễn Đỗ Gia L; Trịnh Anh H; Nguyễn Duy Tuấn A; Ngô Thế V1; Chăm Mai Anh T; Chu Hoàng P; Lò Nhật Quốc H1; Mao Anh T2; Nguyễn Thanh N; chị Phạm Thủy T1 và anh Cà Tuấn S.

Đến khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 29/11/2024, giữa Trịnh Anh H và anh Cà Tuấn S xảy ra mâu thuẫn, anh S có dùng tay phải đánh vào mặt H 01 cái, sau đó H dùng tay phải cầm 01 ly thủy tinh dùng để uống rượu (cao khoảng 05cm, đường kính miệng ly 04cm, đường kính đáy ly 2,5cm) đánh 01 cái vào mặt của anh S, lúc này ly thủy tinh bị bể thành nhiều mảnh làm ngón áp út tay phải của H bị xước và chảy máu. Thấy vậy, anh L1 Nhật Quốc H1 đứng dậy dùng tay phải đánh H 01 cái vào mặt thì được các anh T, L và chị T1 can ngăn và đẩy ra phía đường bê tông. Sau đó, H và anh S đứng dậy tiếp tục dùng tay đánh nhau, trong lúc đánh nhau thì H và anh S cùng bị té xuống nền làm bằng xi măng, tay phải của anh S bị va đập vào cái lu đựng nước bằng bê tông gây thương tích, rồi H tiếp tục dùng tay đánh anh S. Sau đó, được mọi người can ngăn, anh Cà Tuấn S được đưa đi điều trị ở Bệnh viện Đ.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể trên người sống số 98/KLTTCT-PY, ngày 10/01/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ, kết luận:

1. Các kết quả chính:

1.1. Kết quả khám giám định:

- Ba vết thương gò má trái để lại ba sẹo, bờ phẳng, gọn, thứ tự từ trên xuống dưới;

+ Sẹo thứ nhất ngay cách đuôi mắt trái 1,5cm, kích thước (0,5 x 0,1)cm.

+ Sẹo thứ hai cách sẹo thứ nhất 0,5cm về phía dưới, kích thước (0,5 x 0.1)cm.

+ Sẹo thứ ba cách sẹo thứ hai 1,5cm về phía dưới, kích thước (1 x 0,1)cm.

- Vết thương để lại sẹo môi trên trái, ngang cách khóe miệng 1,2cm, bờ nham nhở, kích thước (0,5 x 0,1)cm.

- Xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da ngang qua mào chấu trái, kích thước (9 x 0,1)cm.

- Sẹo mổ mặt sau cẳng tay phải, kích thước (7 x 0,1)cm.

- Gãy 1/3 dưới xương trụ phải.

1.2. Kết quả khám chuyên khoa: Không.

1.3. Kết quả cận lâm sàng:

- X quang xương cẳng tay phải: Gãy 1/3 dưới xương trụ cẳng tay phải đã kết hợp xương.

1.4. Kết quả khác: Không.

2. Kết luận:

2.1. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Cà Tuấn S:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 08 năm 2019 của Bộ Y: Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cà Tuấn S tại thời điểm giám định là: 21% (Hai mươi một phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại thông tư.

2.2. Kết luận khác.

2.2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể từng thương tích của anh Cà Tuấn S:

- Ba vết thương gò má trái để lại ba sẹo, bờ phẳng, gọn:

+ Sẹo thứ nhất ngay cách đuôi mắt trái 1,5cm, kích thước (0,5 x 0,1)cm, tỷ lệ: 3% (Ba phần trăm), (Mục I.1, Nguyên tắc 2, C).

+ Sẹo thứ hai cách sẹo thứ nhất 0,5cm về phía dưới, kích thước (0,5 x 0,1)cm, tỷ lệ: 3% (Ba phần trăm), (Mục 1.1, nguyên tắc 2, C).

+ Sẹo thứ ba cách sẹo thứ hai 1,5cm về phía dưới, kích thước (1 x 0,1)cm, tỷ lệ: 3% (Ba phần trăm), (Mục I.1, nguyên tắc 2, C).

- Vết thương để lại sẹo môi trên trái, ngang cách khóe miệng 1,2cm, bờ nham nhở, kích thước (0,5 x 0,1) cm, tỷ lệ: 3% (Ba phần trăm), (Mục I.1, nguyên tắc 2, C).

- Xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da ngang qua mào chậu trái, kích thước (9 x 0,1)cm, tỷ lệ: 1% (Một phần trăm), (M, C).

- Sẹo mổ mặt sau cẳng tay phải, kích thước (7 x 0,1)cm, tỷ lệ: 2% (Hai phần trăm), (Mục 1.2, C).

- Gãy 1/3 dưới xương trụ phải, tỷ lệ: 8% (Tám phần trăm), (Mục IV.10.1, C1 7).

2.2.2. Vật tác động: Vật tày, cứng, có nhiều cạnh sắc và vật tày, cứng.

2.2.3. Cơ chế hình thành thương tích:

- Ba vết thương gò má trái để lại ba sẹo; Vết thương để lại sẹo môi trên trái là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng, có nhiều cạnh sắc, hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

- Gãy 1/3 dưới xương trụ phải là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng.

- Xây xát để lại vết biến đổi sắc tố da ngang qua mào chậu trái là do tác động trực tiếp với vật tày, cứng, hướng từ trái qua phải.

Tại công văn số 53/CV-TTPY ngày 10/02/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đ về việc phúc đáp Công văn số 17/CV-ĐTTH ngày 07/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B giải thích thêm:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích “Ba vết thương gò má trái để lại ba sẹo và vết thương để lại sẹo môi trên trái” của anh Cà Tuấn S, tỷ lệ: 11%,

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích “Xây xát để lại vết thương biến đổi sắc tố da ngang qua mào chậu trái và sẹo mổ mặt sau cẳng tay phải, gãy 1/3 dưới xương trụ phải” của anh Cà Tuấn S, tỷ lệ: 11%.

Cáo trạng số154/CT-VKS-BMT ngày 01 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Trịnh Anh H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Người bị hại xác định bị cáo đã bồi thường 40.000.000đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Anh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Anh H mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam.

+ Về xử lý vật chứng: Không.

+ Về trách nhiệm dân sự: công nhận sự thỏa thuận bồi thường xong giữa bị cáo và bị hại.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng không tranh luận, bào chữa gì thêm; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên vào khoảng 02 giờ 00 phút sáng ngày 29/11/2024, khi đang uống rượu tại nhà của anh Nguyễn Đỗ Gia L, địa chỉ thôn A, xã H, thành phố B thì Trịnh Anh H và anh Cà Tuấn S xảy ra mâu thuẫn, Trịnh Anh H dùng 01 ly thủy tinh đánh vào mặt của anh Cà Tuấn S, rồi cả hai tiếp tục đánh nhau làm anh S bị ngã, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21% (Hai một phần trăm).

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, là có căn cứ pháp luật.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự hung hăng, coi thường pháp luật, không những xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại và được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Không.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình tố tụng người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000đồng bao gồm chi phí điều trị, tiền ăn, tiền công do mất thu nhập và tổn thất tinh thần, tại phiên tòa người bị hại trình bày bị cáo đã bồi thường xong số tiền 40.000.000đồng, người bị hại không yêu cầu gì thêm và đề nghị Tòa án ghi nhận là tự nguyện và phù hợp.

[7] Nội dung khác:

Anh Cà T3 S và anh L1 Nhật Quốc H1 có hành vi dùng tay đánh vào vùng mặt của Trịnh Anh H nhưng không gây thương tích gì, Trịnh Anh H không đi thăm khám điều trị tại cơ sở y tế nào và có đơn không yêu cầu giám định thương tích. Tuy nhiên hành vi này của anh Cà Tuấn S và anh Lò Nhật Quốc H1 đã vi phạm tại điểm a, khoản 5, Điều 7, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ chuyển tài liệu có liên quan đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh Đ đề nghị ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Cà Tuấn S và anh Lò Nhật Quốc H1 theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trịnh Anh H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Trịnh Anh H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Không.

4. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận bồi thường xong số tiền 40.000.000đồng giữa bị cáo và người bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trịnh Anh H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH